



BẢNG MÔ TẢ MỘT SỐ THÔNG SỐ KỸ THUẬT CỦA PHẦN MỀM

enjiCAD PROFESSIONAL STANDALONE

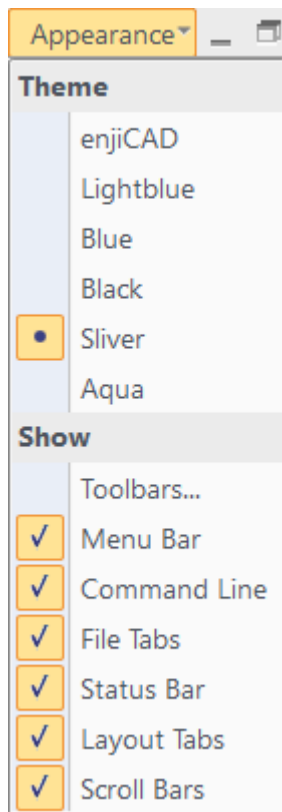
- Kiểu bản quyền: Dạng bản đơn cố định/ Hoặc bản mạng
- Yêu cầu về thời hạn sử dụng: Vĩnh viễn.

I. Khả năng tương thích:

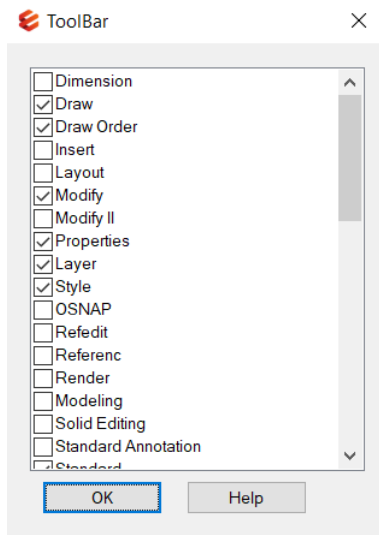
- + Tương thích hoàn toàn với các định dạng DWG/DXF
- + Hỗ trợ bộ cài 32-bit và 64-bit.
- + Thay thế hoàn hảo cho các giải pháp CAD.

II. Giao diện sử dụng:

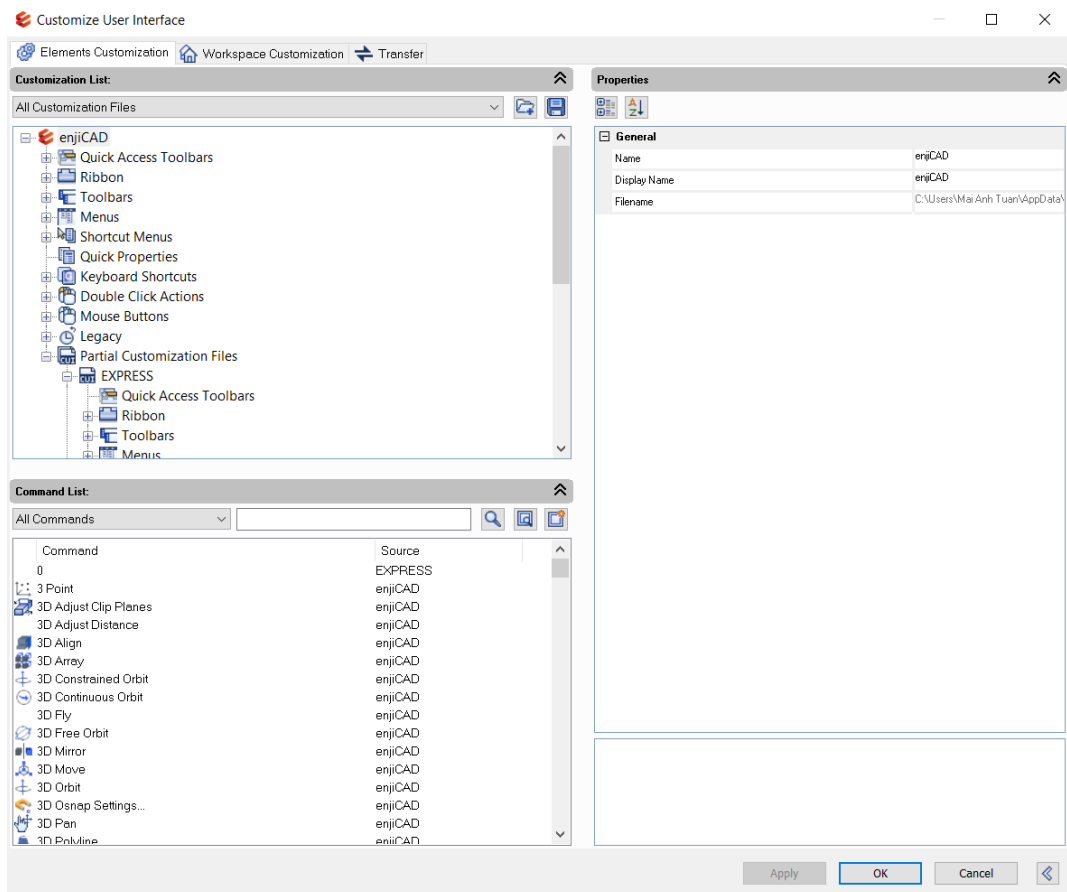
- + Giao diện Classic & Ribbon quen thuộc, có thể chuyển đổi dễ dàng giữa giao diện Classic & Ribbon mà không cần phải khởi động lại.



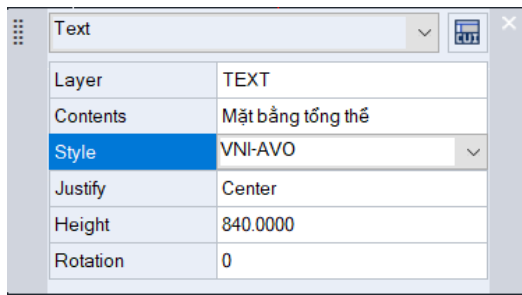
- + Có thể tùy chỉnh Menu, lệnh, thanh công cụ, phím tắt.



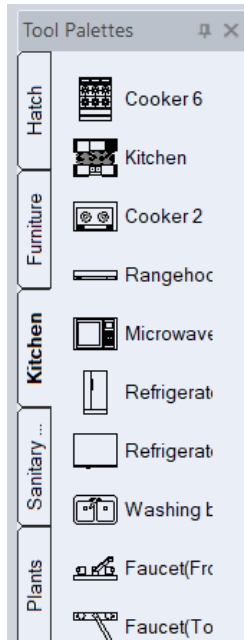
+ Có thể thay đổi màu giao diện: Không gian mô hình 2d (2d model space Paper) giấy, bố cục (paper, layout), trình chỉnh sửa khối (block editor), dòng lệnh (command line).



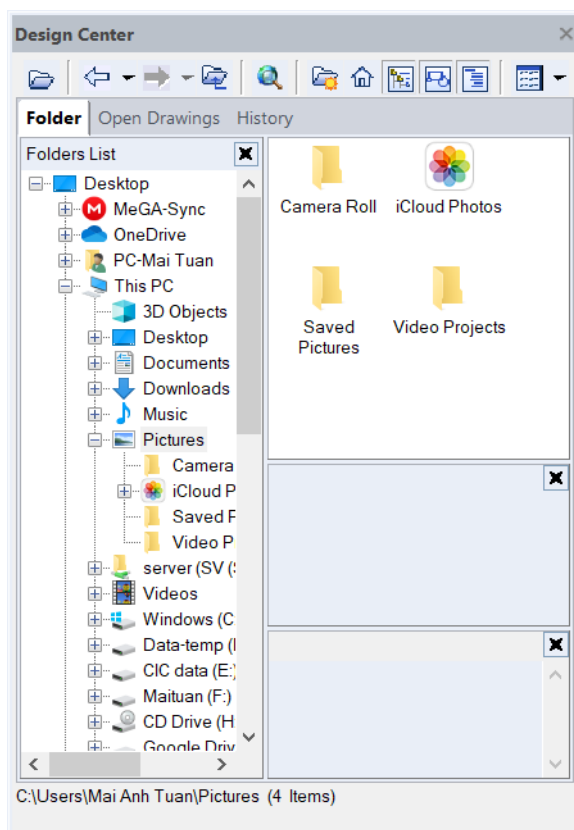
+ Bảng thuộc tính Quick Properties giúp tùy chỉnh nhanh các thuộc tính của đối tượng như màu, lớp layer, loại đường (linetype),... Người dùng có thể thiết lập các thuộc tính đối tượng sẽ hiển thị trong thuộc tính nhanh từ CUI.



+ Tool palettes cho phép bạn lưu trữ và quản lý tài nguyên, chức năng thiết kế được sử dụng thường xuyên như: mẫu block, mẫu hatch, thuộc tính đường

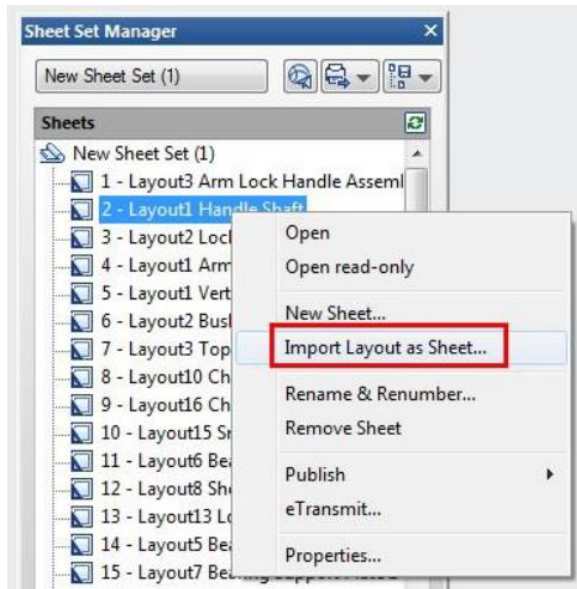


+ Design center: tìm kiếm và truy cập tài nguyên CAD trong máy tính, sau đó có thể lấy ra kiểu kích thước, block, kiểu văn bản, line type, layer chèn vào bản vẽ hiện có.

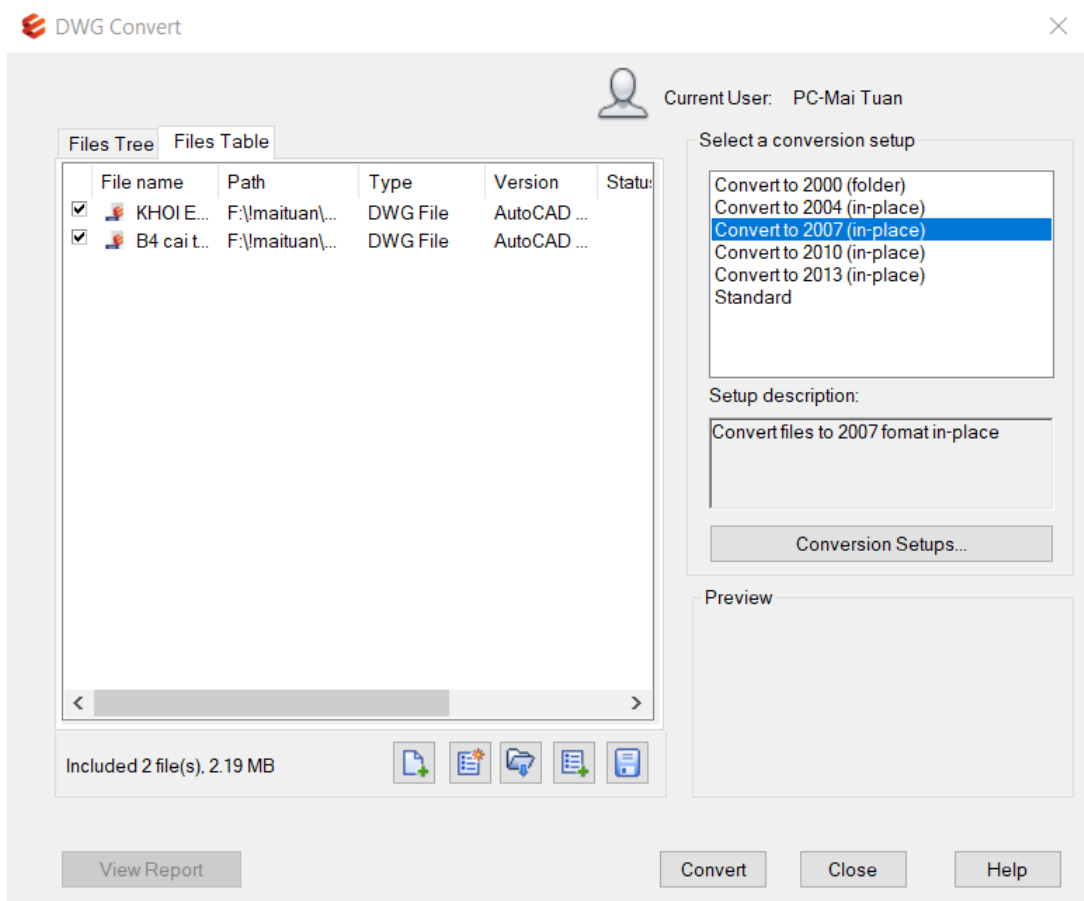


III. Tập tin:

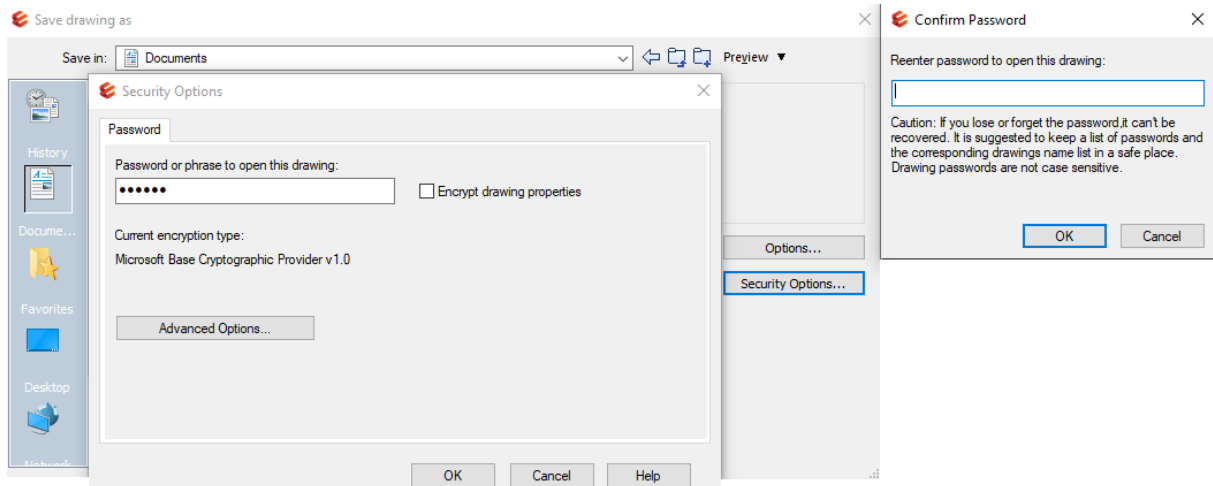
+ Công cụ Sheet set manager dùng để quản lý bản vẽ. Công cụ này cho phép kết nối đến các bản vẽ ở bất cứ đâu trên ổ đĩa. Tự động cập nhật tên người thiết kế, quản lý, kiểm (chỉ phải edit text duy nhất một lần). Tự động lập danh mục bản vẽ và cập nhật tên bản vẽ vào trong danh mục bản vẽ. Cho phép người vẽ quản lý hồ sơ tốt hơn.



+ DWG Convert: công cụ chuyên đổi một hoặc nhiều tập tin bản vẽ cùng lúc sang một phiên bản CAD thấp hơn có sẵn để người dùng CAD phiên bản cũ có thể sử dụng được. Tập tin mới được tạo có thể ghi đè tập gốc và có thể được nén thành tập EXE tự giải nén hoặc tập ZIP.



+ Thiết lập chế độ bảo mật cho tệp tin file: sau khi thiết lập mật khẩu, mỗi khi người khác mở file CAD đó, phần mềm sẽ yêu cầu nhập mật khẩu để mở.

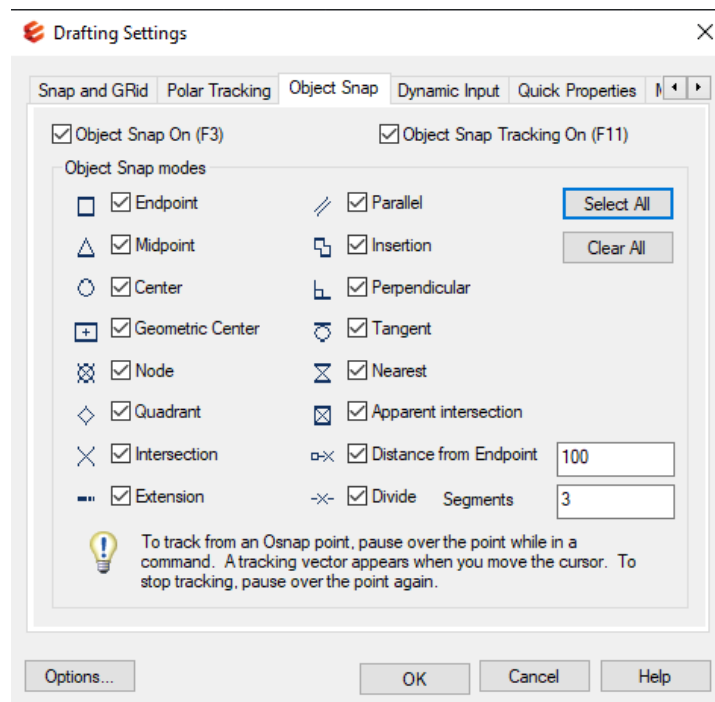


IV. - Bắt điểm đối tượng:

+ Có các chế độ bắt điểm như điểm đầu cuối (Endpoint), trung điểm (Midpoint), tâm (Center), điểm vuông góc (Perpendicular, điểm gần nhất (Nearest),...

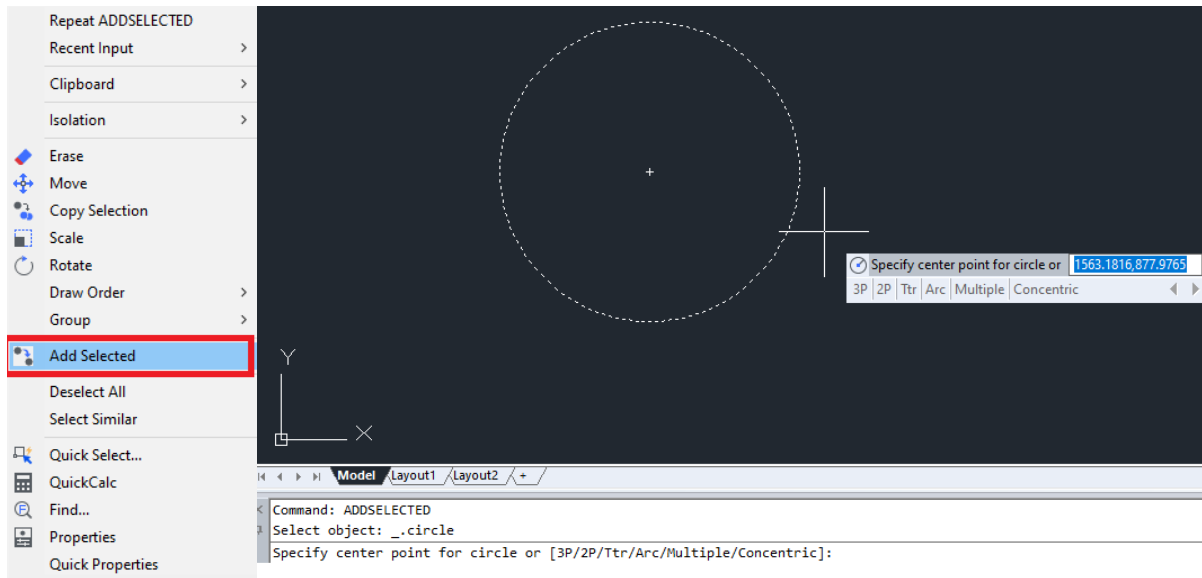
+ Có thể tạo bắt điểm với một khoảng cách xác định từ điểm đầu cuối của các đối tượng như đường thẳng, cung tròn, đường spline, đường pline (Distance from Endpoint)

+ Có thể tạo bắt điểm dựa trên số phân đoạn xác định của các đối tượng như đường thẳng, cung tròn, đường spline, đường pline (Divide Segments)

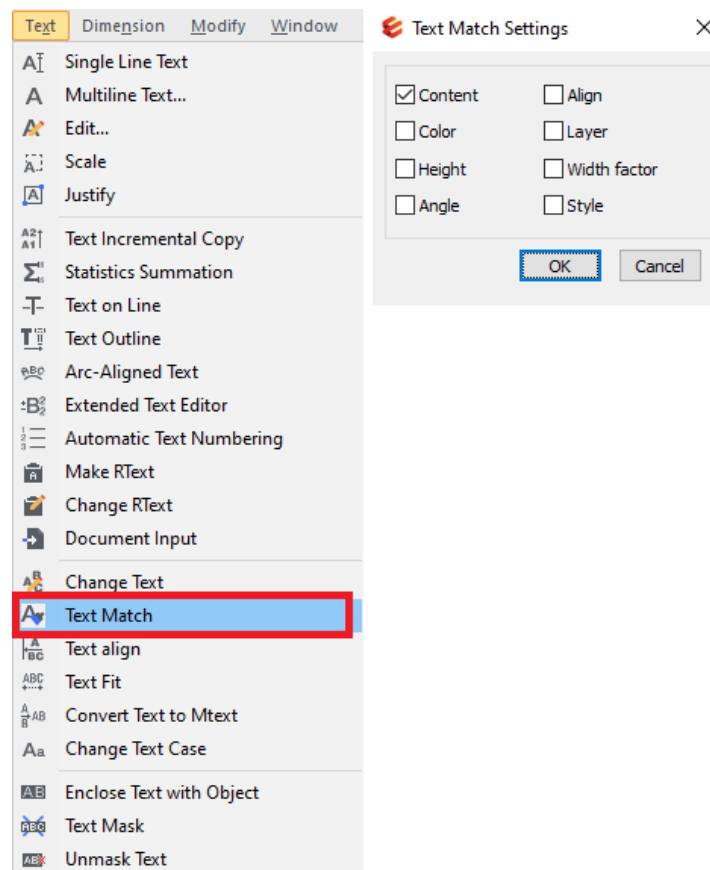


V. - Tạo và tùy chỉnh đối tượng:

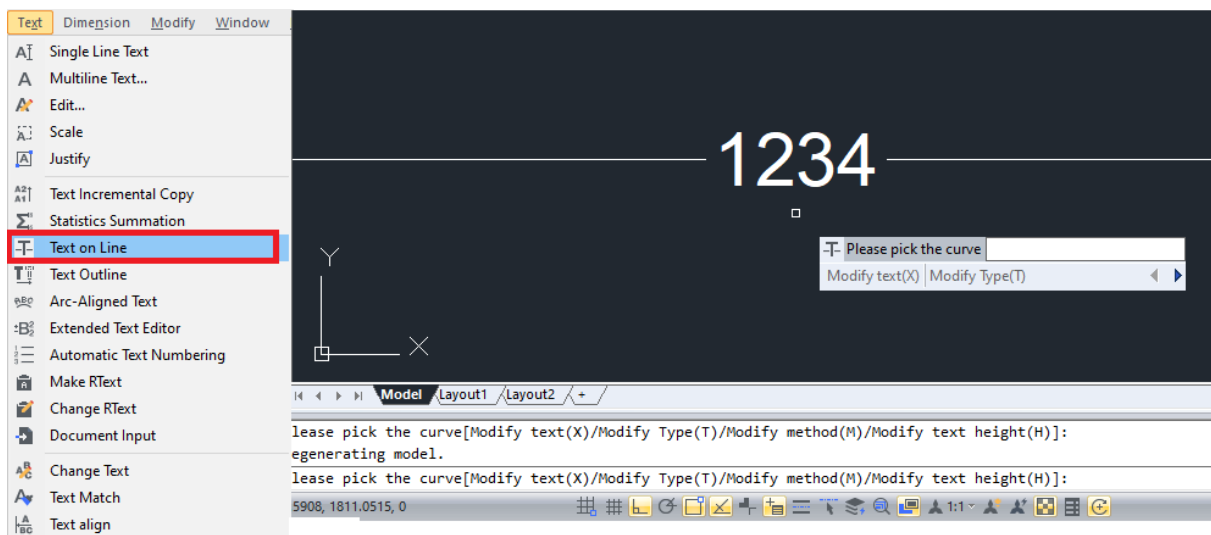
+ Có thể tạo một đối tượng mới có cùng kiểu và thuộc tính (như màu sắc, lớp, độ dày đường thẳng, kiểu đường kẻ và hệ số tỷ lệ) từ đối tượng mẫu nhưng có các giá trị hình học khác nhau (ADDSELECTED command)



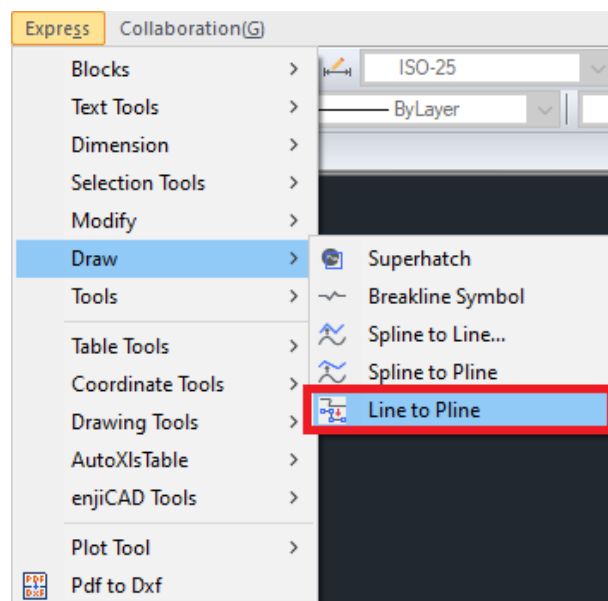
+ Có thể sao chép các thuộc tính (như nội dung, màu, chiều cao, góc, căn chỉnh, lớp, hệ số chiều rộng và kiểu) của text hoặc mtext từ text mẫu.



+ Text on line: giúp chèn nhanh text trên đường thẳng, đường spline, đường polyline. Nội dung và chiều cao text có thể điều chỉnh và lưu lại cho lần chèn sau.

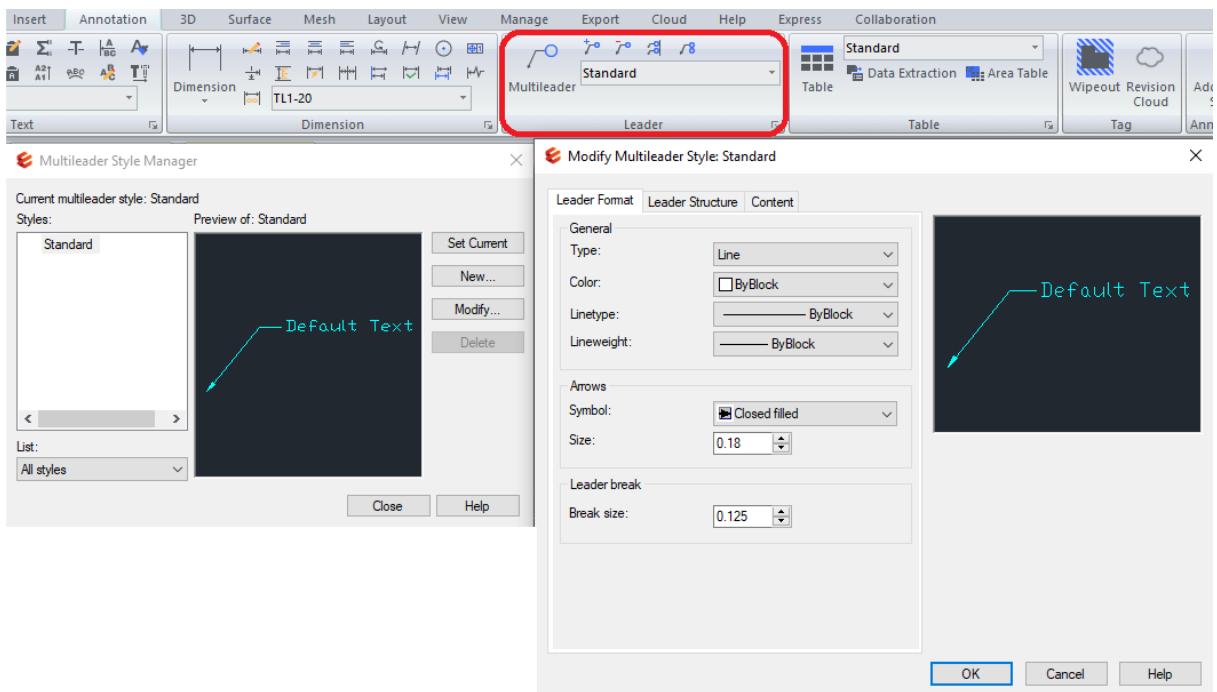


+ Có thể chuyển đổi các đường thẳng hoặc cung arc được kết nối thành một đường polyline. Người dùng có thể khai báo thông số độ chính xác của phép nối, mặc định là 0.

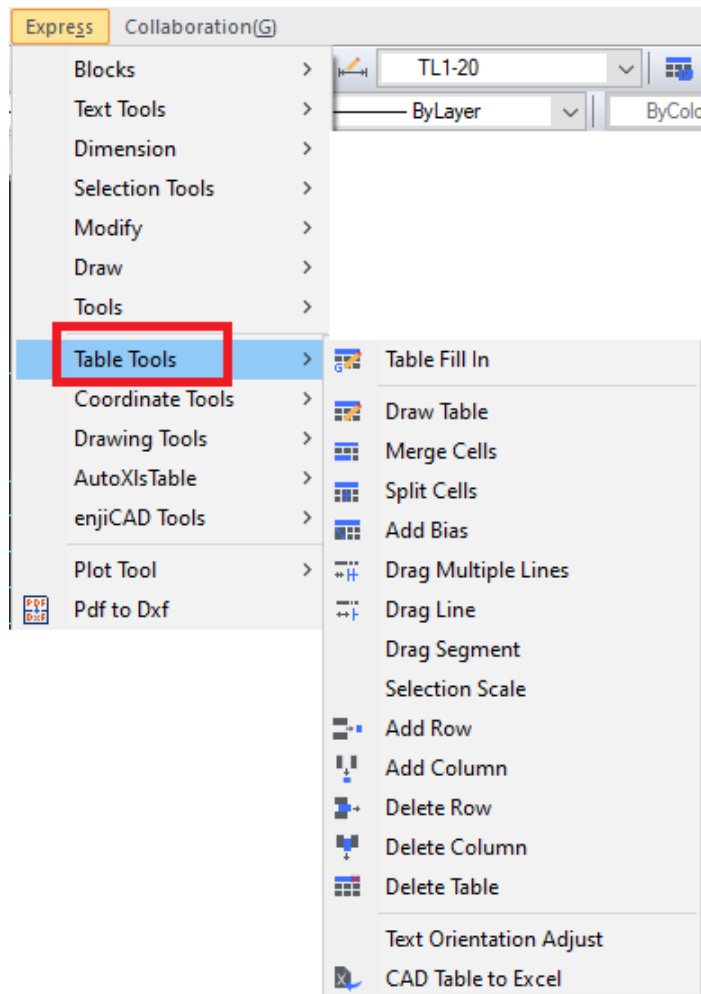


VI. - Chú thích bản vẽ:

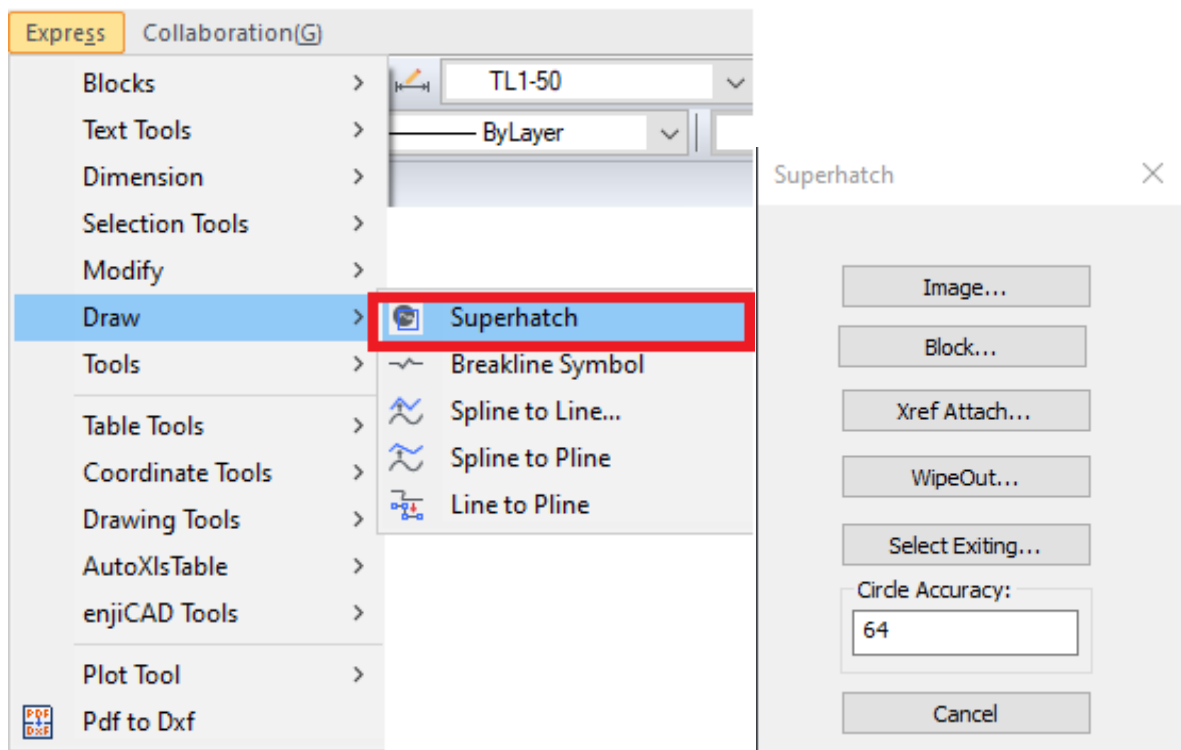
+ Mleader: kết nối hoặc thêm nhiều mũi tên cho cùng một chú thích Mleader hiện có



+ Table: tạo và chỉnh sửa bảng trong bản vẽ

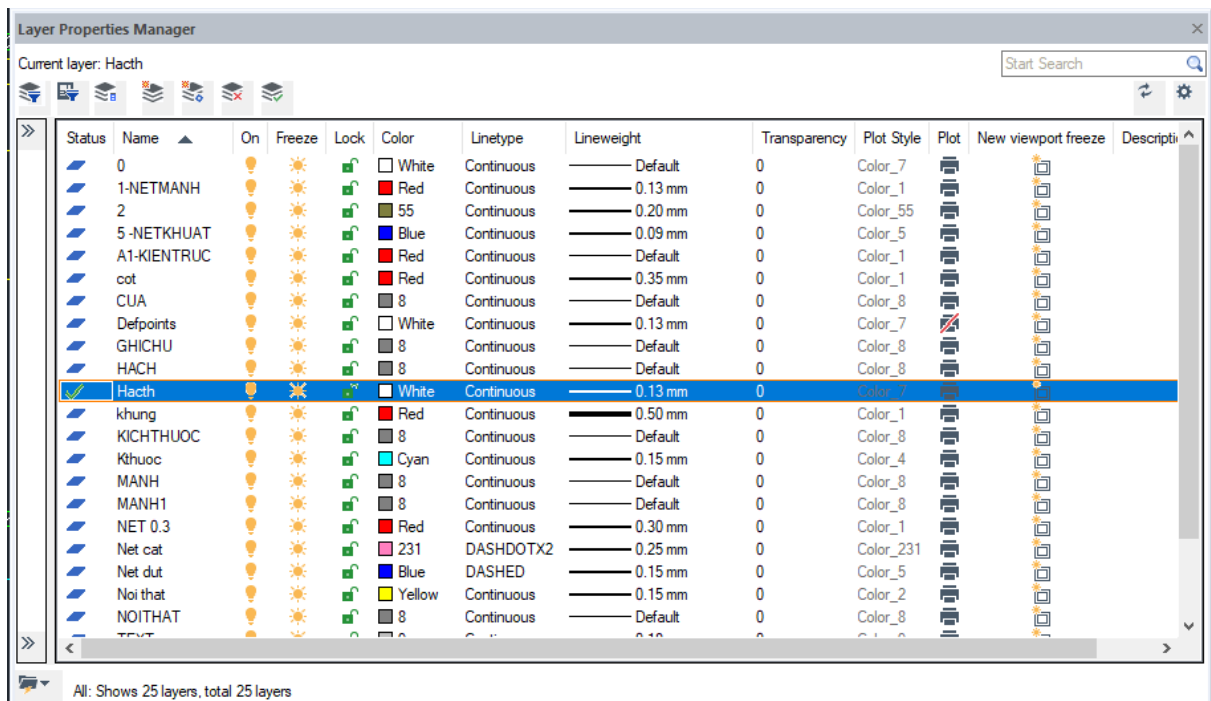


+ Super hatch: có thể sử dụng block, hình ảnh bên ngoài làm mẫu hatch

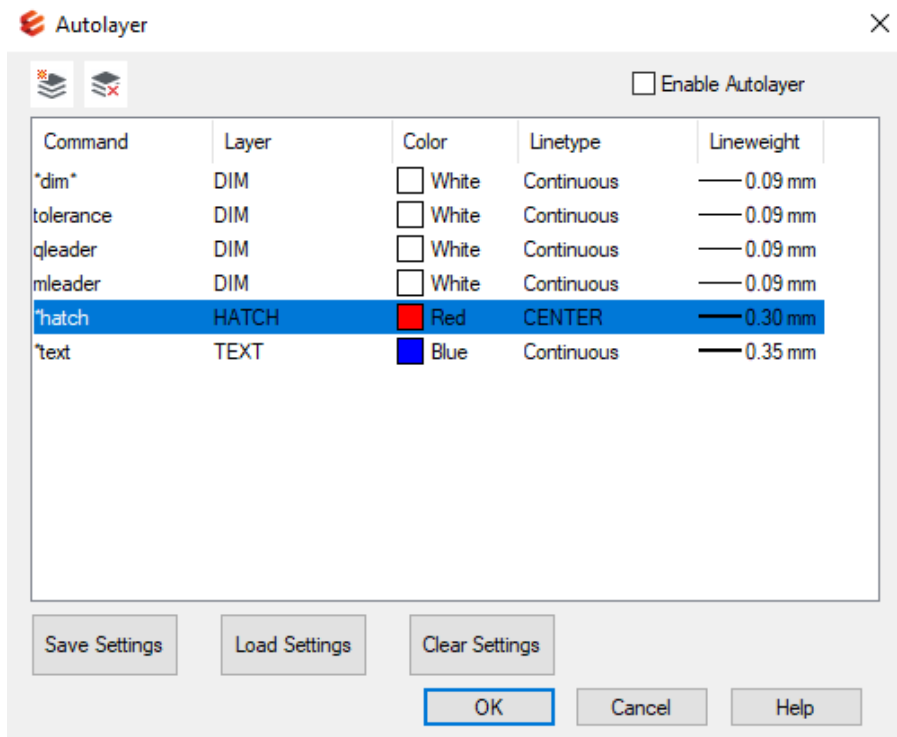


VII. - Lớp đối tượng:

+ Quản lý đối tượng theo layer

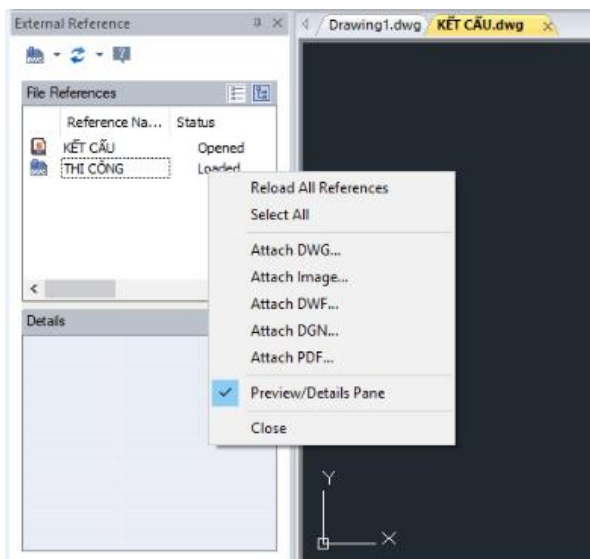


+ Tính năng giúp chỉ định trước layer cho đối tượng trong bản vẽ (ví dụ line, dim, hatch...). Khi thực hiện lệnh vẽ đối tượng đó, phần mềm tự động nhận layer đã chỉ định. Nếu layer được chỉ định không tồn tại, phần mềm sẽ tự động tạo mới layer đó với những thông số đã thiết lập.



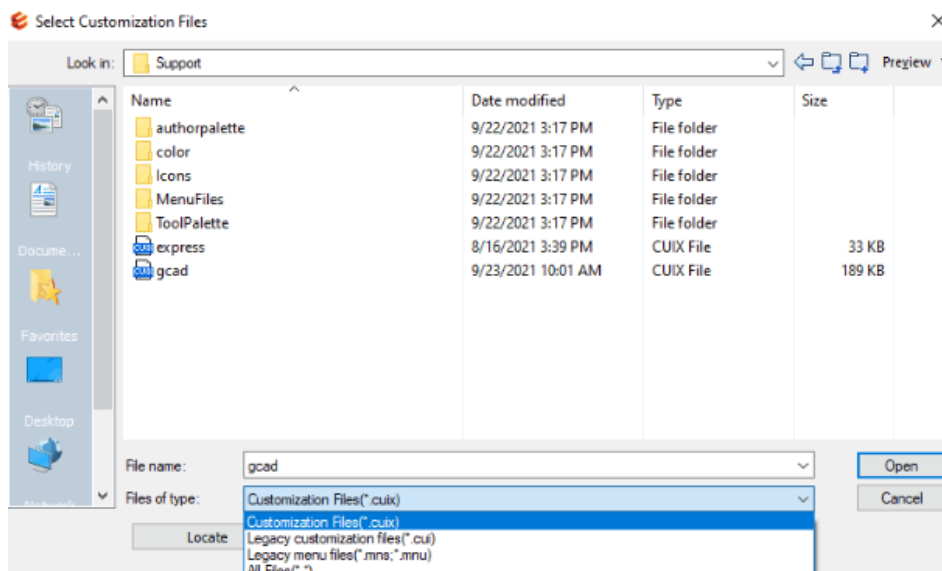
VIII. - Xref, Block và thuộc tính:

- + Block: liên kết một số đối tượng để sử dụng lại trong bản vẽ
- + Block attribute manager: Xem, chỉnh sửa và đồng bộ thuộc tính vào block
- + Chèn và chỉnh sửa ảnh ở các định dạng bmp, tiff, gif, jpg, jp2, targa
- + Chèn thêm các tệp dwg bên ngoài vào bản vẽ hiện hành.



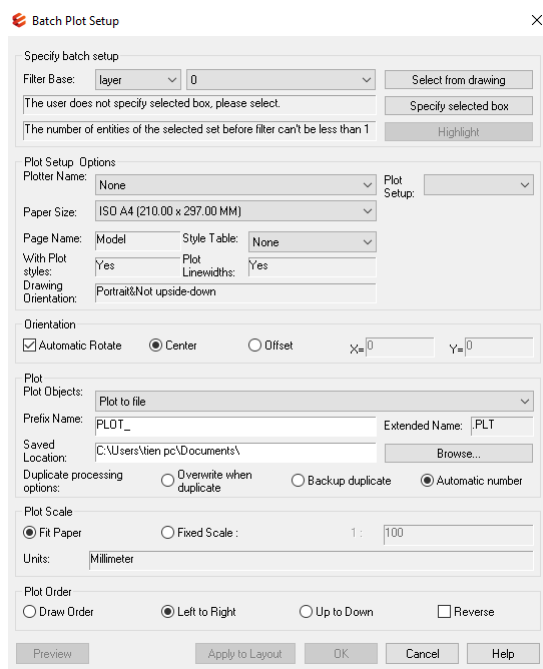
IX. - Chức năng lập trình:

- + Hỗ trợ file MNU, MNS, MNL
- + Tương thích với các API



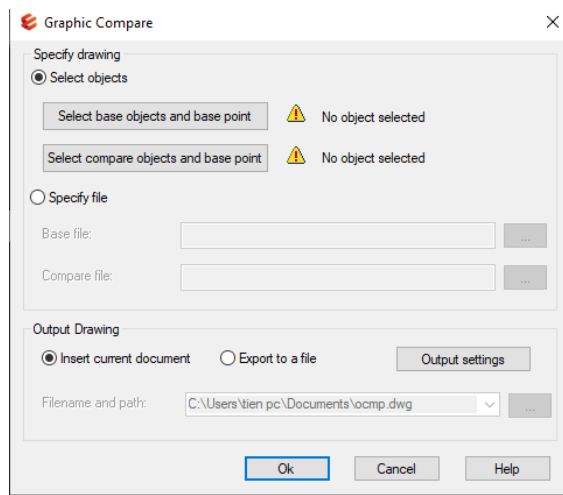
X. - Xuất bản vẽ:

- + In bản vẽ, thiết lập khổ giấy, tỷ lệ in, kiểu in theo màu, layer
- + Batch plot: in đồng thời nhiều bản vẽ

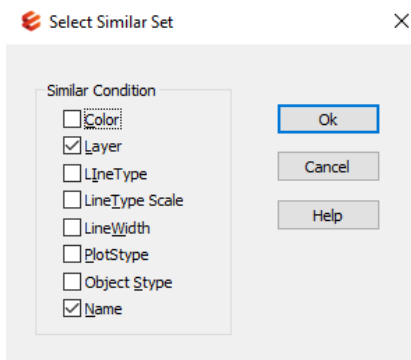


XI. - Công cụ nâng cao:

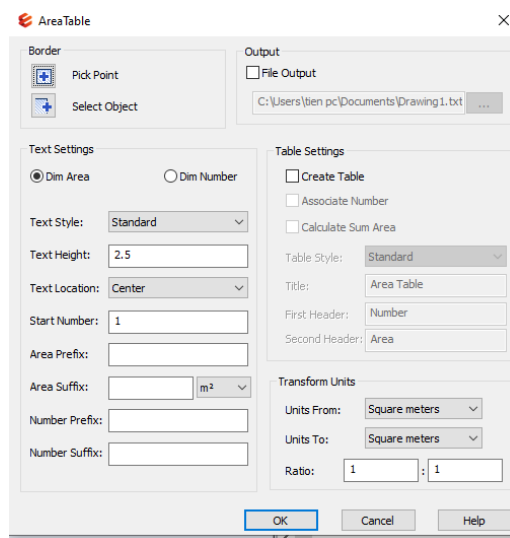
- + So sánh bản vẽ thông minh: So sánh hai bản vẽ kỹ thuật số giúp phát hiện nhanh ra sự sai khác giữa hai bản vẽ



+ Công cụ lựa chọn thông minh: Lựa chọn nhanh các đối tượng trên bản vẽ kỹ thuật số có thuộc tính giống nhau như là: loại đối tượng, màu sắc đối tượng, tên khối ...



+ Công cụ tính diện tích của các vùng biên kín và tạo thành bảng thống kê chèn vào bản vẽ hiện hành. Các giá trị trong bảng có thể thay đổi tự động khi số lượng hoặc kích thước vùng có thay đổi.



+ Công cụ làm sạch nhiều bản vẽ mà không cần mở tệp, giúp xóa hàng loạt các đối tượng thừa như khối, lớp, kiểu kích thước or kiểu chữ.

